

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 18/2024/HS-ST
Ngày 20/11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh và bà Nguyễn Thị Tien.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lù Thị P, sinh ngày 01/01/1982, tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh S.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lù Chứ T (Đã chết), con bà Mùa Thị S;

Bị cáo có chồng là Sòng A P, có 04 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 05/10/2024 đến nay. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Sòng A P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ ngày 05/10/2024, tổ công tác Công an xã Lóng Sập phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ tại bản Pu Nhan, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Lò Thị P đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện P đang cất giấu trong túi áo khoác 01 gói nilon màu vàng bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine. P khai nhận đó là ma túy của P cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc ma túy P khai: Do nghiện ma túy, khoảng 6 giờ ngày 05/10/2024 P đi lên bộ từ nhà đến khu vực biên giới Việt – Lào thuộc bản Pu Nhan, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng, đến nơi P gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, hỏi mua được với người này 01 cục Heroine được gói bằng nilon màu vàng với giá 50.000đ. Sau khi mua được P cất trong túi áo khoác đi về thì bị phát hiện bắt giữ.

Căn cứ vào hành vi vi phạm của Lò Thị P, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Thị P bàn giao cho cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 05/10/2024 cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lò Thị P có khối lượng là 0,27 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định mẫu có ký hiệu P.

Tại Kết luận giám định số 1923 ngày 07/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu P, là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,27 gam, tổng khối lượng thu giữ là 0,27 gam, loại Heroine.”*

Quá trình điều tra Lò Thị P giữ nguyên lời khai như trong quá trình bắt giữ.

Cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lò Thị P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Thị P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thị P từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Lù Thị P bắt ngày 05/10/2024 (đựng mảnh ni lon màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu).

01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy Lù Thị P ngày 05/10/2024. Kết quả: Dương tính.

3. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, không phát sinh tình tiết mới.

Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,27 gam Heroine, mục đích bị cáo mua về là để sử dụng, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, nên hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an

ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Lù Thị P bắt ngày 05/10/2024 (đựng mảnh ni lon màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu).

01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy Lù Thị P ngày 05/10/2024. Kết quả: Dương tính. Xét thấy là vật không có giá trị sử dụng do đó căn cứ vào khoản 1 điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

*[6] Về các vấn đề khác:*Đối với người phụ nữ ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lù Thị P (Như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với số ma túy nên trên.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị xin được miễn án phí, do đó cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lù Thị P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lù Thị P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại vụ Lù Thị P bắt ngày 05/10/2024 (đựng mảnh ni lon màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu).

01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy Lù Thị P ngày 05/10/2024. Kết quả: Dương tính.

3. *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Thị P.

4. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Như Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Như Khánh

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Như Khánh

